

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST

Ngày 06-3-2024

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nông Thị Ái Vân.

2. Bà Trần Thị Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị La Thị H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Lý Văn Q, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị La Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị La Thị H và anh Lý Văn Q được tự do tìm hiểu nhau và được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ cưới theo phong tục tập quán của

địa phương; đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện B năm 2015. Quá trình chung sống với nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh Lý Văn Q hay tụ tập bạn bè ăn nhậu bê tha không quan tâm tới vợ con, không tu chí làm ăn. Từ đó đến nay, hai vợ chồng sống ly thân. Vì mục đích hôn nhân của vợ chồng không đạt được, chị La Thị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lý Văn Q.

Về con chung: Có 01 con chung là Lý Bảo L, sinh ngày 24/3/2016. Hiện nay con chung đang do bà Trương Thị H1 là bà nội cháu phụ giúp nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án chị La Thị H yêu cầu anh Lý Văn Q là người trực tiếp nuôi con và chị không cấp dưỡng.

Tại phiên Tòa chị La Thị H thay đổi yêu cầu được trực tiếp chăm sóc giáo dục cháu Lý Bảo L đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Không yêu cầu anh Lý Văn Q cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về phía bị đơn, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhưng anh Lý Văn Q không đến Tòa án tham gia tố tụng. Tòa án đã tiến hành xác minh với đại diện Ủy ban nhân dân xã H, huyện B và Công an xã H, huyện B, người thân anh Lý Văn Q đều khẳng định anh Lý Văn Q có hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã H, huyện B hiện nay đi làm xa không có mặt tại địa phương nhưng vẫn liên lạc về gia đình. Tòa án đã tiến hành giao các giấy triệu tập, thông báo đến đại diện gia đình thông báo cho anh Lý Văn Q và có biên bản giao nhận. Vì vậy, Tòa án đã lập biên bản sự việc và niêm yết biên bản, làm thủ tục đăng tin theo đúng quy định pháp luật.

Bà Trương Thị H1 (mẹ ruột anh Lý Văn Q) cho biết việc kết hôn giữa anh Lý Văn Q và chị La Thị H hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ của anh Lý Văn Q. Đến năm 2018, anh Lý Văn Q đi làm ăn xa địa phương, chị La Thị H cũng đi làm công ty. Còn lý do mâu thuẫn như thế nào thì gia đình không biết. Các giấy tờ Tòa án triệu tập đều được gia đình thông báo cho anh Lý Văn Q được biết.

Tại phiên tòa nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí đăng tin.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, bị đơn anh Lý Văn Q không đến Tòa án tham gia trong quá trình tố tụng và nguyên đơn chị La Thị H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chị La Thị H đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự như thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; có mặt tham gia phiên tòa sơ thẩm. Còn bị đơn anh Lý Văn Q vắng mặt không có lý do.

Về việc giải quyết vụ án: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; qua tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị La Thị H. Về con chung: Giao con chung là Lý Bảo L, sinh ngày 24/3/2016 cho chị La Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Nguyên đơn Chị La Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Chị La Thị H khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn. Vì vậy quan hệ pháp luật là *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn”* theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lý Văn Q có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, hoãn phiên tòa lần 1 theo quy định pháp luật. Bị đơn anh Lý Văn Q triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Anh Lý Văn Q đi làm xa nhưng vẫn liên lạc về gia đình. Gia đình đã thông báo nội dung văn bản cho anh Lý Văn Q. Tòa án đã tiến hành việc niêm yết, đăng tin theo đúng quy định tại Điều 177, 179, 180 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Lý Văn Q không đến Tòa án để thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Lý Văn Q là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[3] Về việc thay đổi yêu cầu đối với quyền nuôi con chung: Nhận thấy quá trình giải quyết vụ án chị La Thị H không nhận quyền nuôi con, yêu cầu anh Lý Văn Q là người trực tiếp nuôi con và chị không cấp dưỡng. Tại phiên tòa chị thay đổi yêu cầu, yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh La Văn Q1 cấp dưỡng. Việc thay đổi yêu cầu vẫn nằm trong quan hệ tranh chấp nuôi con chung Tòa án đang giải quyết. Do đó, không vượt quá phạm vi khởi kiện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa chị La Thị H và anh Lý Văn Q là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện B nên quan hệ hôn nhân giữa chị La Thị H và anh Lý Văn Q là hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến vợ chồng không còn có tiếng nói chung, không còn tình cảm. Anh Lý Văn Q đi làm ăn xa địa phương, không còn quan tâm với La Thị H. Còn chị La Thị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang và đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay phù hợp với nội dung xác minh tại Ủy ban nhân dân xã H, Công an xã H, người thân của anh Lý Văn Q. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị La Thị H và anh Lý Văn Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị La Thị H yêu cầu ly hôn với anh Lý Văn Q là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Có một người con chung là Lý Bảo L, sinh ngày 24/3/2016. Khi ly hôn, chị La Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Nhận thấy, anh Lý Văn Q từ năm 2018 không về gia đình, để con chung cho mẹ ruột phụ giúp chăm sóc. Chị La Thị H có nơi ở ổn định, có thu nhập, đồng thời việc giao con cho người mẹ trực tiếp chăm sóc là bảo đảm phù hợp cho sự phát triển của trẻ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung là cháu Lý Bảo L cho chị La Thị H trực tiếp chăm sóc giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Lý Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được thăm nom con chung không ai cản trở.

[7] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị La Thị H trình bày là không có. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Lý Văn Q vắng mặt không có ý kiến gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị La Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Về chi phí tố tụng: Tòa án đã tiến hành đăng tin tổng là 6.000.000 đồng. Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng là hoàn toàn tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ghi nhận nguyên đơn đã nộp đủ.

[10] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị La Thị H được ly hôn với anh Lý Văn Q.
2. Về con chung: Giao con chung là Lý Bảo L, sinh ngày 24/3/2016 cho chị La Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Lý Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền đi lại thăm nom con chung không ai cản trở.

Trường hợp cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn chị La Thị H tự nguyện chịu chi phí đăng tin là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Ghi nhận nguyên đơn La Thị H đã nộp đủ.

5. Về án phí: Buộc chị La Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Xác nhận chị La Thị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005666 ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Chị La Thị H có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Lý Văn Q vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Hòa Bình, huyện Bình Gia;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Ái Vân

Trần Thị Diệp

Dương Thị Hiệt

